TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CL** **TỈNH BT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 246/2023/QĐST-HNGĐ	*CL, ngày 20 tháng 07 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2023/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 06 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: bà Lê Thị Thu L - sinh năm: 1976; địa chỉ: 577/3 T2, ấp PĐ B, xã PPg, huyện CL, tỉnh BT.

Bị đơn: ông Nguyễn Phước G - Sinh năm: 1976; địa chỉ: 577/3, T2, ấp PĐB, xã PPg, huyện CL, tỉnh BT.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Lê Thị Thu L và ông Nguyễn Phước G thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: bà Lê Thị Thu L và ông Nguyễn Phước G không yêu cầu Tòa án giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: ông Nguyễn Phước G và bà Lê Thị Thu L có 07 người con chung, sau khi ly hôn ông, bà thống nhất thỏa thuận như sau:

Ông G đồng ý để cho bà L được quyền trực tiếp nuôi người con chung của ông bà là cháu tên Nguyễn Lê Phước Q, sinh ngày 20/12/2006. Ghi nhận việc bà L không yêu cầu ông G cấp dưỡng nuôi con.

Bà L đồng ý để cho ông G được quyền trực tiếp nuôi các người con chung của ông bà là cháu Nguyễn Minh C, sinh ngày 21.02.2009; Nguyễn Cao T, sinh ngày 14.01.2011; Nguyễn Vinh Q1, sinh ngày 03.02.2016 và Nguyễn Cao T1, sinh ngày 09.04.2013 (hiện các cháu đang sống chung với ông G). Ghi nhận việc ông G không yêu cầu bà L cấp dưỡng nuôi con.

Sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của con chung.

Riêng đối với người con chung của ông bà là cháu Nguyễn Lê Thúy H, sinh năm: 18.06.2000 và Nguyễn Lê Quốc V, sinh ngày 30/8/2002, đã trưởng thành, không bị bệnh tật và đủ điều kiện nuôi sống bản thân nên ông G, bà L không yêu cầu Tòa giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đến thăm nom con mà không ai được cản trở họ thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án quyết định hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, bà L, ông G có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con. Trong trường hợp có căn cứ người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con, trên cơ sở lợi ích của con thì người thân thích, Cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Nợ chung: không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Bà Lê Thị Thu L tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Số tiền bà L đã nộp tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án theo biên lai số 0004485, ngày 23/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL được khấu trừ sang tiền án phí. Hoàn trả cho bà L số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã PPg;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG